



Trong ký ức của tôi với quê nhà, ngày ấy làng tôi có một cây đa to chôn bên đò đò u làng, bên này một nhánh sông Thu Bồn. Bên kia sông là vùng đất cát thoải thoai choi chọi dờc mé nước với những bãi dâu xanh ngút. Cách một nhánh sông, bên này là làng Văn Thánh quê tôi suốt ngày thoi đưa rộn rã như câu ca "Duy Xuyên tấp lùa mã miếu – sấm mai mả cội buồm chiếu tuồng giăng", còn ngàn dâu mướt xanh bên ấy là những làng trồng dâu nuôi tằm nổi tiếng của đất Giao Thủy một thời hừng hực. Thuở nhỏ, lũ trẻ con chúng tôi thường được nghe ông bà kể lại những câu chuyện "liên quan" đến cây đa ấy, để biết rằng gốc đa xưa từng che chở cho bao nhiêu ngôi làng, đã có một thời lúc mà nh đất này còn hoang sơ, ngay thời lúc các ông đò n dày kinh nghiệm ngày đêm lên đênh trên sông nước để khai phá.

Cùng với việc đóng nhà lập xóm, các cụ đã nghĩ ngay đến công đức của những người đi trước để luôn quan tâm đến việc lập miếu thờ các bậc tiên hiền và những vị thần trong làng. Tôi nghe ông nói tôi kể lại rằng, với lòng kính ngưỡng tiên nhân, khi mới chỉ có chèo ng vài chèo c nóc nhà, dân làng Văn Thánh đã đóng một ngôi miếu trang nghiêm ngay đò u làng và trồng cây đa tại khoảnh đất miếu.

Tôi lớn lên trong lòng ru của bà của mẹ, trong tiếng thoi đưa của làng đất thanh bình. Mỗi tôi là những cái nôi trẻ, những hay nhọc nhem y chèo em tôi rằng đi qua miếu phố i ngỗ mũ chào và để biết không được có những hành động thất kính gì nên linh thiêng. Vì vậy, thuở nhỏ đi học ở trường làng, bên trẻ chúng tôi tíu tít để chơi chuyện trên trời dưới đất những khi đi ngang qua miếu, đưa nào cũng ngỗ mũ nón và thành kính bước đi trong im lặng.

Tôi nhớ, "làng" của làng tôi đã được các bậc trưởng thành trong làng nói đi thì nói lại. Có lẽ điều quan trọng nhất trong các "làng" đó là việc học hỏi và tiếp xúc hằng năm, mà người cha tôi luôn luôn là một vị cao niên có uy tín được làng suy cử, đưa vào những tiêu chí nghiêm ngặt về đức độ không chỉ của riêng vị này mà còn về cung cách lễ giáo của cả gia đình. Làng cũng sớm được biết đến như chiêng trống, văng lừng... được sắp đặt khi hành lễ. Hằng năm làng tôi tiếp xúc hai kỳ cúng miếu linh đình, thường là vào dịp đầu năm và giữa năm; còn vào các ngày rằm hoặc mùng một đầu tháng thì luôn có khói hương nghi ngút. Chi phí dùng vào việc khói hương và cúng tế do các gia đình tự nguyện đóng góp và mỗi người một tay. Vào kỳ cúng miếu, các bà các chị lo đi chợ nấu cỗ cúng còn các ông, các bác thì dọn dẹp, quét tước, sắp sửa soạn bàn. Công việc hoàn tất, vị chủ bài mặc áo dài, khăn đóng chầu nhai trước bàn thờ trong lúc tiếng chiêng trống vang dội. Khi tiếng chiêng trống vang và dứt, vị chủ bài bắt đầu đọc "văn" cúng. Nội dung của văn cúng luôn là cầu cho mưa thuận gió hòa và những điều an lành cho dân làng... Trong tâm trí trẻ thơ chúng tôi ngày ấy, giây phút đó thật thiêng liêng, thật gì đó vô hình và huyền diệu đang giao hòa làm một... Khi cúng bái xong, chủ cho hương khói tàn rồi thì chủ trì đám trẻ con, ai ai cũng xin tay vào vào dĩa cỗ, phần nào được lấy thì cúng hoặc để chia cho các bà lão thì được riêng, còn lại thì để cỗ được bày ra mâm cỗ cho cả làng cùng "liên hoan". Gọi là vậy nhưng thực ra "tiệc làng" còn là dịp để mỗi người người ngay trên những chiếc chiếu trải ra trước miếu nói chuyện làm ăn trong làng, hỏi thăm sức khỏe của nhau, rồi đến việc dạy dỗ con cháu... Các vị cao niên người chỉ đứng trong, trai tráng trẻ trung người phía ngoài. Bên nhóc chúng tôi ngày ấy cũng được xếp người riêng. Được dịp bày tỏ lòng hân hoan có được để mỗi thành viên của mỗi nhà, không phải chỉ có đi đi đến đến như những cách tiếp xúc ngày nay, do vậy không khí rất thoải mái, chan hòa, tình làng nghĩa xóm thêm gắn kết.

Tên những hình ảnh sinh hoạt trang trọng của làng xóm cho đến những âm thanh chiêng trống vang lừng ngày ấy vẫn còn ghi đậm trong ký ức tuổi thơ của tôi. Tôi vẫn nhớ, sau những lần họp mặt linh đình ấy, xóm giềng dường như thân thiện hơn, quan tâm đến nhau hơn mặc dù vẫn tiếp tục lao động vì kế sinh nhai. Họ cùng nhau cầu xin sự bình yên cho mỗi nhà, cùng vui cái vui chung và lo toan những công việc không chỉ của riêng cho gia đình mình... Không khí làng xóm đã đọng lại trong tôi như một tình cảm khó quên...

Rồi ai cũng có những ngày riêng trên hành trình cuộc đời. Tôi là kẻ sống và làm việc ở phố thị nhưng trong tâm tưởng vẫn thấm thía hai câu thơ của ai đó tình cờ được đọc "Xưa tôi sống ở làng – Giờ làng sống trong tôi...". Lớn lên, xa quê và thấm nhuần những quê, tôi lại đi ngang qua miếu làng... Bởi nhiều thời gian đã sống dậy trong tôi tuổi thơ trong veo. Bây giờ, trải qua thời gian năm tháng, miếu làng vẫn còn đó với bóng dáng cây đa cổ thụ sống sống một góc làng. Và đi qua đây, tôi vẫn thường cúi đầu tưởng niệm, nhớ đến những năm nào. Với riêng tôi, cây đa và ngôi miếu của làng đã gắn với những kỷ niệm thời thơ ấu. Những kỷ niệm cha mẹ tôi cùng những vị cao niên trong làng thuở trước luôn kính cẩn, nghiêng mình với lòng biết ơn sâu sắc. Miếu làng, mãi trong tâm thức của tôi là sự tôn kính, là nơi che chở cho dân làng Văn Thánh quê tôi an lành đi qua biết bao năm tháng với những tình cảm gắn kết nhau... Những

Niềm riêng với quê nhà...

Viết bởi Administrator

Y gói niềm mãi trong tâm hồn tôi niềm riêng với quê nhà...

M C CHÂU (Tác giả Văn hóa Phụng giáo)

>>> X [em tin gốc](#)